

Bản án số: 38 / 2021/ HS-ST
Ngày: 09 / 7/ 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Nhật Trung.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Bường và bà Phùng Thị Hằng.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hải Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Văn L, sinh năm 1993; nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Hạ G, xã Khánh C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hồng Q và bà Cao Thị L; có vợ: Chị Mai Thị N và có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án; tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPHC ngày 29/12/2010 của Công an huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt 500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích. Bản án số 67/2015/HSST ngày 23/4/2015 của Tòa án nhân dân Quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cướp tài sản”. Về án tích và Quyết định hành chính đã được xóa.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

2. Họ và tên: Vũ Đức M, sinh năm 1991; nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 5B, xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Đoàn Thị P; vợ, con: Chưa có.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua xác minh đơn tố cáo ngày 14/4/2021 của người dân trên địa bàn xã Khánh N, huyện Yên Khánh, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh xác định: ngày 05/4/2021, thông qua mạng xã hội “Zalo” Vũ Văn L đã sử dụng tài khoản “Thành Thắng” (đăng kí số thuê bao 0926.760.647) đăng nhập trên điện thoại di động Samsung Galaxy A7 nhắn tin mua bán các số lô, số đề với Vũ Đức M sử dụng tài khoản “Đại Nam” (đăng kí số thuê bao 0779.394.465) đăng nhập trên điện thoại di động Iphone 7. Cụ thể:

Hồi 17 giờ 56 phút ngày 05/4/2021, L nhắn tin qua zalo cho M hỏi mua các số đề “00, 40, 04, 99” mỗi số 25.000 đồng tương ứng với số tiền 100.000 đồng; các số lô Hà Nội “49, 94” mỗi số 100 điểm tương ứng với số tiền 4.400.000 đồng (01 điểm lô Hà Nội Mạnh bán với giá 22.000 đồng); các số đề “84.67.72.73.75.62” mỗi số 50.000 đồng tương ứng với số tiền 300.000 đồng. M trả lời “Ok”. Đến 17 giờ 59 phút cùng ngày, L tiếp tục nhắn tin qua zalo cho M hỏi mua số lô Hà Nội “40”-100 điểm tương ứng với số tiền 2.200.000 đồng. M trả lời “Ok”. Tổng số tiền mà L bỏ ra để mua các số lô, số đề là 7.000.000 đồng. Sau đó, M chuyển các số lô, số đề nêu trên cho một người đàn ông tên H nhà ở gần khu vực siêu thị Big C thuộc xã Ninh P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình để hưởng lợi.

Các đối tượng thống nhất lấy kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày để làm căn cứ trả thưởng, cụ thể: Người chơi mua số đề 02 chữ số, nếu trùng với 02 chữ số cuối cùng của “Giải đặc biệt” thì cứ 1.000 đồng bỏ ra được hưởng 80.000 đồng. Người chơi mua số lô Hà Nội 02 chữ số, nếu trùng với 02 chữ số cuối cùng của một trong tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải 7 thì cứ mua 01 điểm (quy ước 01 điểm= 22.000 đồng) được hưởng 80.000 đồng. Ngược lại, nếu người chơi không trúng thưởng thì mất số tiền đã bỏ ra.

Đối chiếu với kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 05/4/2021, L trúng thưởng 01 số đề “00” với số tiền: 25.000 đồng x 80 = 2.000.000 đồng. Số tiền mua bán số lô, số đề và tiền trúng thưởng M, L chưa thanh toán với nhau. M chưa chuyển tiền và chưa được hưởng lợi gì từ người đàn ông tên H.

Như vậy, tổng số tiền mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc ngày 05/4/2021 là: 7.000.000 đồng + 2.000.000 đồng = 9.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Vũ Đức M, Vũ Văn L đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nêu trên.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của Vũ Đức M 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng lắp sim 0779.394.465, thu của Vũ Văn L 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 (2018) màu đen lắp sim 0832.621.335 và 01 sim điện thoại 0926.760.647; các vật chứng nêu trên được bỏ trong từng phong bì riêng biệt dán kín niêm phong. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh đã ra quyết định

chuyển các vật chứng trên đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh để chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKSYK, ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Vũ Văn L, Vũ Đức M để xét xử về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố về tội đánh bạc là đúng người đúng tội.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Đức M, Vũ Văn L phạm tội “Đánh bạc”.
- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn L.
- Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Đức M.

Xử phạt:

+ Bị cáo Vũ Văn L với mức án từ 06 tháng đến 9 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh C, huyện Yên Khánh nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ một phần thu nhập là 5% của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt tiền: Bị cáo Vũ Đức M từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng thu giữ của M và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 (2018) màu đen thu giữ của L là vật chứng của vụ án.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc sim điện thoại di động, trong đó 01 sim lắp theo máy Iphone 7 có số thuê bao 0779.394.465 và 01 chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0926.760.647 (niêm phong trong 01 phong bì) là vật chứng của vụ án do không có giá trị.

+ Trả lại cho Vũ Văn L: 01 chiếc sim điện thoại di động có số thuê bao 0832.621.335 được lắp theo máy Samsung Galaxy A7 (2018) đã thu giữ của L.

- Buộc các bị cáo phải nộp để sung ngân sách nhà nước tổng số tiền là 9.000.000 đồng, cụ thể gồm: L phải nộp lại là 7.000.000 đồng; M phải nộp lại là 2.000.000 đồng.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, đều nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện sửa chữa lỗi lầm đối với bản thân các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Khánh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo Vũ Đức M, Vũ Văn L đúng như nội dung của bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/4/2021, thông qua mạng xã hội “Zalo” bị cáo L đã sử dụng tài khoản “Thành Thắng” (trước đó đăng kí số thuê bao 0926.760.647) đăng nhập trên điện thoại di động Samsung Galaxy A7 nhắn tin mua bán các số lô, số đề với bị cáo M sử dụng tài khoản “Đại Nam” (đăng kí số thuê bao 0779.394.465) đăng nhập trên điện thoại di động Iphone 7. Cụ thể: Vào hồi 17 giờ 56 phút đến 17 giờ 59 phút ngày 05/4/2021, L đã hai lần nhắn tin qua zalo cho M hỏi mua các cặp số lô, số đề, M đồng ý bán các cặp số lô, số đề cho L với tổng số tiền là 7.000.000 đồng. Sau đó, M chuyển các số lô, số đề đã bán cho L cho một người đàn ông tên H nhà ở gần khu vực siêu thị Big C thuộc xã Ninh P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình để hưởng lợi.

Đối chiếu với kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, L trúng thưởng 01 cặp số đề với số tiền là 2.000.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 9.000.000 đồng, giữa M và L chưa thanh toán tiền mua và trúng thưởng cho nhau. Do vậy nay cần buộc M phải nộp lại 2.000.000 đồng là khoản tiền trúng thưởng và L phải nộp lại số tiền mua là 7.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

[3] Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc đánh bạc, bằng hình thức mua bán các cặp số lô, số đề trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Căn cứ vào hành vi và số tiền các bị cáo đã thực hiện đánh bạc, trong ngày 05/4/2021 thì hành vi của các bị cáo đã phạm tội đánh bạc, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ mà gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội cho mỗi bị cáo để giáo dục, cải tạo

các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Trong vụ án này đối với bị cáo L, nhân thân đã có án tích về tội cướp tài sản và quyết định xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, nay bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc thông qua hình thức mua bán các cặp số lô, số đề trái phép nên về trách nhiệm hình sự của bị cáo phải chịu là cao hơn so với bị cáo M. Bị cáo M không phải là chủ số lô, số đề vì bị cáo sau khi bán các cặp số lô, số đề cho L thì M chuyển lại cho một người tên H do mới quen để hưởng lợi, nên về trách nhiệm hình sự của M là thấp hơn bị cáo L là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo L, M đều có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo M có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đang phải chăm sóc bố đẻ bị bệnh tâm thần phân liệt, quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo M không có tiền án, tiền sự. Bị cáo L có một án tích về tội cướp tài sản và một quyết định hành chính về hành vi cố ý gây thương tích đã được xóa.

[7] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy đối với bị cáo L bản thân không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và đánh bạc một lần với số tiền không lớn, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập, cũng đủ để giáo dục và cải tạo bị cáo. Đối với bị cáo M xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn nên chỉ cần áp dụng hình phạt chính bằng phạt tiền là phù hợp với tính chất hành vi của bị cáo.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo L là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo M vì đã được áp dụng hình phạt chính bằng tiền.

Trong vụ án này vào ngày 14/4/2021 M và L còn có hành vi mua, bán số lô, số đề trái phép nhưng số tiền mua và trúng thưởng dưới năm triệu đồng, bản thân không có tiền án về các tội đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc và cũng chưa bị xử phạt hành chính về những hành vi này. Do vậy Công an huyện Yên Khánh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và truy thu số tiền đối với M và L về hành vi này là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên H, khoảng 30 tuổi, người gầy, cao khoảng 1m65 nhà gần khu vực siêu thị Big C thuộc xã Ninh P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, quá trình điều tra M khai gặp H trong một lần đi chung xe buýt, H nói nếu M nhận các số lô, số đề rồi chuyển lại cho H thì sẽ được trích tiền hoa hồng nên M đồng ý và kết bạn zalo, còn số điện thoại của H thì M không lưu. Trước khi bị triệu tập lên

làm việc, M đã xóa tài khoản zalo, các tin nhắn của H do đó không có căn cứ xử lý đối tượng H.

[8] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Về 02 chiếc điện thoại thu giữ của M 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng và của L 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 (2018) màu đen đây là vật chứng của vụ án, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

+ Đối với 02 chiếc sim điện thoại di động, trong đó 01 sim lắp theo máy Iphone 7 có số thuê bao 0779.394.46.. và 01 chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0926.760.64.. (niêm phong trong 01 phong bì) là vật chứng của vụ án do không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

+ Trả lại cho Vũ Văn L: 01 chiếc sim điện thoại di động có số thuê bao 0832.621.33.. được lắp theo máy Samsung Galaxy A7 (2018) đã thu giữ của L, do không liên quan đến vụ án.

- Buộc các bị cáo phải nộp để sung ngân sách nhà nước tổng số tiền là 9.000.000 đồng, cụ thể gồm: L phải nộp lại là 7.000.000 đồng; M phải nộp lại là 2.000.000 đồng.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn L.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Đức M.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Vũ Văn L, Vũ Đức M phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn L 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh C, huyện Yên Khánh nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ một phần thu nhập là 5 % của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt tiền: Bị cáo Vũ Đức M 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Vũ Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Khánh C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp

hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động iPhone 7 màu vàng, số Imei 359183074518532 thu giữ của Vũ Đức M và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 (2018) màu đen, số Imei 353465103097133 thu giữ của Vũ Văn L là vật chứng của vụ án (được niêm phong trong 02 phong bì).

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc sim điện thoại di động, trong đó 01 sim lắp theo máy Iphone 7 có số thuê bao 0779.394.46.. và 01 chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0926.760.64.. (niêm phong trong 01 phong bì) là vật chứng của vụ án do không có giá trị.

+ Trả lại cho Vũ Văn L: 01 chiếc sim điện thoại di động có số thuê bao 0832.621.335 được lắp theo máy Samsung Galaxy A7 (2018) đã thu giữ của L.

+ Buộc các bị cáo phải nộp để sung ngân sách Nhà nước tổng số tiền là 9.000.000 đồng, cụ thể gồm: Vũ Văn L phải nộp lại là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng); Vũ Đức M phải nộp lại là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Số vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Văn L, Vũ Đức M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Yên Khánh;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung